

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

BẢNG KIỂM
QUY TRÌNH KỸ THUẬT
THẬN NHÂN TẠO THƯỜNG QUY
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-BVT ngày .../.../2019
của Giám đốc bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

Họ và tên nhân viên đánh giá:

Họ và tên nhân viên thực hiện:.....

Khoa:.....

Tên Bệnh nhân:.....Mã y tế:.....

Chẩn đoán:.....

Ngày vào viện:.....

Ngày đánh giá:.....

TT	Nội dung đánh giá	Điểm chuẩn	Điểm đạt
1	Chuẩn bị	6	
1.1	Nhân viên y tế: 1 bác sĩ, 1 điều dưỡng	1	
	Trang phục y tế theo quy định (Áo blouse, mũ, khẩu trang)	0.5	
	Vệ sinh tay, đeo găng phẫu thuật	0.5	
1.2	Bệnh nhân	1	
	Huyết áp, mạch, chế độ thuốc, cân nặng người bệnh hiện tại	0.5	
	Người bệnh nằm trên giường chuẩn bị lọc máu, tay FAV được sát khuẩn cẩn thận rộng rãi.	0.5	
1.3	Thiết bị và dụng cụ	1	
	Hệ thống nước RO, máy lọc, bộ dây quả lọc, test thử nhanh chất lượng nước	0.5	
	Thuốc, vật tư tiêu hao, dụng cụ khác, cân cho cuộc lọc...	0.5	
1.4	Hồ sơ bệnh án	1	
	- Xét nghiệm sinh hóa thông thường gần nhất	0.5	
	- Kiểm tra y lệnh thông số buổi lọc, y lệnh theo dõi.	0.5	
2	Các bước thực hiện quy trình kỹ thuật	10	
2.1	Kiểm tra hệ thống nước RO: test tồn dư hoá chất, độ dẫn điện...	1	
2.2	Kiểm tra quả và dây lọc tái sử dụng: Tên, số lần, chất lượng quả... sau rửa	1	
2.3	Kiểm tra máy lọc: hoạt động, báo động, primming...	1	

2.4	Chọc FAV	1	
2.5	Cài đặt chương trình lọc máu theo chỉ định	1	
2.6	Nối vòng tuần hoàn ngoài cơ thể	1	
2.7	Sử dụng chống đông trong quá trình lọc theo protocol	1	
2.8	Thời gian lọc máu 1 lần: 3 – 4 giờ		
2.9	Kết lọc máu: Dùng chống đông, kẹp đường máu ra, mở đường dịch 0,9% NaCl, dồn máu trả bệnh nhân, kẹp rút kim chọc FAV, băng ép điểm chọc	1	
2.10	Thu dọn dụng cụ, rửa máy lọc	1	
3	Theo dõi người bệnh	2	
3.1	- Trong lọc máu: chức năng sống, các biểu hiện bất thường... - Sau lọc máu: chức năng sống, cân nặng, chảy máu vị trí chọc FAV	1	
3.2	Xử trí tai biến (nếu có)	1	
4	Đánh giá thực hiện quy trình kỹ thuật	1	
4.1	Thực hiện kỹ thuật đúng quy trình	0.5	
4.2	Thực hiện kỹ thuật không đúng quy trình	0	
4.3	Nguyên nhân sai sót	0.5	
5	Thái độ, tác phong của nhân viên y tế	1	
5.1	Thái độ, tác phong khi tiến hành thủ thuật	0.5	
5.2	Thực hiện các quy định sau tiến hành QTKT (quản lý dụng cụ, vệ sinh, phân loại rác thải y tế...)	0.5	
	Tổng điểm	20	

Ghi chú: QTKT tham khảo tại: Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Thận nhân tạo. Bộ y tế, quyết định số 2482/QĐ – BHYT ngày 13 tháng 4 năm 2018

II. Nhận xét của người đánh giá:

Ưu điểm	Hạn chế	Đề xuất
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

NHÂN VIÊN THỰC HIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN ĐÁNH GIÁ
(Ký và ghi rõ họ tên)

